

Bản án số: 50/2026/HSST  
Ngày: 26/01/2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TP HÀ NỘI**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Mai Thu

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Nguyễn Thị Dừa - Giáo viên nghỉ hưu  
Bà Phạm Thị Trinh

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân Khu vực 3 - TP Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 309/2025/HSST ngày 16/12/2025 đối với bị cáo:

***Họ tên:*** **Cao Thanh T** - Sinh ngày 02/3/1996 tại Nghệ An

CCCD số 040096017607 cấp ngày 29/9/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an

Cư trú tại: xóm T, xã T, tỉnh Nghệ An (địa chỉ cũ: xóm T, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An)

Quốc tịch: Việt Nam                      Dân tộc: Kinh                      Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do                      Trình độ văn hoá: 10/12

Con ông: Cao Văn B                      Con bà: Đặng Thị Đ

Có vợ là Bùi Ánh X (không đăng ký kết hôn) và có 02 con: lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020

- Tiền sự: không

- Tiền án: Ngày 12/01/2023, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HSST, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2022 về tội trộm cắp tài sản. Ra tù về địa phương ngày 28/01/2024 (chưa xóa án tích).

(Danh chỉ bản số 3452 do CQĐT - Công an TP Hà Nội lập ngày 15/10/2025)

Đầu thú và tạm giữ ngày 06/10/2025, tạm giam ngày 15/10/2025

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Người bị hại:*

1/ Anh Bùi Hoàng Q - SN 2004 (Vắng mặt)

CCCD số 015204002303 cấp ngày 25/10/2024 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; Cư trú tại: thôn 7, xã M, tỉnh Lào Cai (địa chỉ cũ: thôn 7, xã M, huyện T, tỉnh Yên Bái)

2/ Anh Hà Văn B - Sinh ngày 30/7/2008 (Vắng mặt)

CCCD số 038208022291 cấp ngày 07/10/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; Cư trú tại: Bản Q, xã Q, tỉnh Thanh Hóa (địa chỉ cũ: Bản Q, xã Q, huyện M, tỉnh Thanh Hóa)

Đại diện theo pháp luật của anh Bính: Ông Hà Văn H - SN 1986 và bà Hà Thị N - SN 1988, cư trú tại: Bản Q, xã Q, tỉnh Thanh Hóa (ông H bà N là bố mẹ đẻ anh B; đều vắng mặt tại phiên tòa)

Đại diện cho anh Bính theo chỉ định: Ông Nguyễn Ngọc D - Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường Y, Hà Nội (Vắng mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do không có việc làm nên Cao Thanh T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu. Trước đây T là nhân viên của quán B tại địa chỉ số 28BT5 phố T, phường Y, TP Hà Nội, T đã nghỉ làm từ tháng 9/2024 nên T nắm rõ địa thế của quán. Khoảng 04h00 ngày 06/10/2025, T đi một mình đến quán B rồi trèo qua cổng xếp của Ngân hàng A sát cạnh quán. T đi thang thoát hiểm của Ngân hàng lên tầng 3 rồi trèo sang mái tôn của quán B và đi bằng đường cửa sổ vào phòng nghỉ của nhân viên. Lúc này trời tối nhưng có ánh đèn đường hắt vào nên T có thể quan sát trong phòng. T thấy chiếc giường hai tầng kê thẳng cửa sổ, có 01 người ngủ tại tầng 1 của giường và có 01 chiếc điện thoại để gần đầu người đó, còn 02 người ngủ dưới đất. T đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng của anh Bùi Hoàng Q để đầu giường tầng rồi cho vào túi quần trước bên trái đang mặc. Tiếp đến T lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu xám của anh Hà Văn B để ở tầng 2 của giường rồi cho vào

túi quần bên phải đang mặc. Sau đó T trèo ra bằng đường cũ, xuống thang thoát hiểm rồi trèo ra khỏi ngân hàng và đi về phòng trọ tại xã T, TP Hà Nội.

Khoảng 8h30' cùng ngày, anh B và anh Q ngủ dậy phát hiện bị mất điện thoại. Hai anh định vị thấy điện thoại đang ở khu vực thôn T, xã T, TP Hà Nội nên báo công an hỗ trợ đi tìm tại nơi định vị. Khoảng 11h cùng ngày, khi T đang ở phòng trọ tại số 207 ngã tư G, đường V, xã T, Hà Nội thì anh Q anh B cùng cơ quan Công an đến phát hiện T đang giữ 02 chiếc điện thoại nêu trên. Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Promax 128G màu vàng (là tài sản của anh Q); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus 32GB màu xám (là tài sản của anh B).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 31/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND phường Y, TP Hà Nội kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Promax 128G màu vàng đã qua sử dụng trị giá 8.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus 32GB màu xám đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Đối với 02 chiếc điện thoại nêu trên qua xác minh là tài sản của anh Bùi Hoàng Q và anh Hà Văn B. Cơ quan Điều tra đã trao trả các tài sản này cho người bị hại. Anh Q, anh B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự.

**Tại Cáo trạng** số 86/CT-VKSKV3 ngày 12/12/2025, VKSND Khu vực 3 - Hà Nội truy tố Cao Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 - BLHS.

**Tại phiên tòa:** bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, ăn năn hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND Khu vực 3 - TP Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 21 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 06/10/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an TP Hà Nội, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người

bị hại, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 06/10/2025, tại khu vực tầng 3 quán B tại địa chỉ số 28BT5 phố T, phường Y, TP Hà Nội, Cao Thanh T đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động của anh Bùi Hoàng Q và anh Hà Văn B có tổng trị giá là 8.500.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 - BLHS. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - TP Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần thiết xử lý bị cáo bằng pháp luật để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại. Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi lượng hình.

[3] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có việc làm ổn định, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[4] Về dân sự: những người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 - BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[6] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại dưới 18 tuổi có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

***Tuyên bố:*** Cao Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

*Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 - BLHS sửa đổi, bổ sung năm 2025*

**Xử phạt: Cao Thanh T 15 (mười lăm) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt 06/10/2025

**Về án phí:** Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

**Về quyền kháng cáo:** áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại, đại diện hợp pháp và đại diện chỉ định của người bị hại dưới 18 tuổi vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Về việc thi hành án:** áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND và VKSND TP Hà Nội
- VKSND KV3-Hà Nội
- Cơ quan THA hình sự Công an TP Hà Nội
- Cơ quan THA dân sự KV3-Hà Nội
- Bị cáo, bị hại
- Lưu HSVA, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Mai Thu**

